TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **59**/2022/HSPT
Ngày 30-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Quý Sửu và bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lý Đình Kiêm, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLPT-HS ngày 16/5/2022, đối với bị cáo DƯƠNG VĂN T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

DƯƠNG VĂN T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/10/1973, tại HN; nơi đăng ký hộ khẩu tH trú và chỗ ở hiện nay: Thôn PY, xã VA, huyện UH, thành phố HN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T1 và bà Lê Thị H; có vợ là Trịnh Thị T2 đã ly hôn và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/02/2018, bị Công an huyện UH, thành phố HN xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", đến nay đã thi hành xong.

Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến ngày 27/01/2022, được tại ngoại tại địa phương cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Dương Văn T là cán bộ kỹ thuật của Công ty Cổ phần C và Công nghệ AD, (sau đây viết tắt là Công ty). Ngày 10/5/2021, Công ty cử T đi công tác tại thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời giao xe ô tô tải

loại 580 kg, nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 29D-084.13 cho T làm phương tiện đi làm việc, T có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định. Khoảng 11 giờ ngày 03/10/2021, sau khi làm việc xong ở khu vực xử lý nước thải thuộc thị trấn HS, huyện ĐT, T điều khiển xe ô tô nêu trên đến đón chị Lương Thị H1, sinh năm 1972, trú tại xóm 9, xã PX, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên đi đến nhà anh Trần Văn P, sinh năm 1974, trú tại tổ dân phố VL, thị trấn HS, huyện ĐT để ăn cơm, trong khi ăn cơm T có uống rượu cùng mọi người. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô cùng với chị H đi về nhà chị H, khi đi đến khu vực gần ngã ba KN, thuộc xóm 1, xã PX, huyện ĐT, T vừa quay sang nói chuyện với chị H, khi quay lại T phát hiện ở phía trước cách đầu xe ô tô của T khoảng 01 đến 02 m có 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 20R1-2298, đi cùng chiều đúng phần đường quy định, do bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1961 điều khiển, phía sau chở cháu Vũ Xuân T3, sinh năm 2009. T đã chủ động đánh lái sang trái nhưng do khoảng cách quá gần, dẫn đến phần bên phải đầu xe ô tô của T đã đâm va vào xe mô tô của bà K, làm bà K, cháu T3 và xe mô tô đổ văng xuống đường. Hậu quả bà K tử vong tại chỗ, cháu T3 bị thương phải đưa đi Bệnh viện cấp cứu.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 03/10/2021, Công an xã PX, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Dương Văn T đo được 0.757mg/L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, thu thập tài liệu liên quan đến vụ tại nạn.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

Khi tiến hành khám nghiệm hiện trường, hiện trường đã xáo trộn một phần, đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường hai chiều, được phân chia bằng vạch phân cách đứt đoạn, đoạn đường trải nhựa, có biển báo hiệu W207B, hai bên đường là khu vực nhà dân sinh sống, lòng đường rộng 5,7 m, 02 phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đều nằm ở bên phải đường, hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang; các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông đều thu giữ phần bên phải đường, hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Thống nhất lấy mép đường phải hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang làm mép đường chuẩn, cột H6 QL37 là mốc cố định. Sử dụng phép đo hình chiếu vuông góc, mô tả theo thứ tự vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Ký hiệu (1) là Vết cày số 1 nằm trên lòng đường có chiều hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang, kích thước 0,2 m, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 1, điểm cuối cách mép đường chuẩn là 2,0 m.

- Ký hiệu (2) là vết cày đứt đoạn nằm trên lòng đường có chiều hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang, kích thước 1,2 m, điểm đầu cách điểm đầu (1) 3,3 m, cách mép đường chuẩn là 1,0 m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 0,9 m.

- Ký hiệu (3) là xe mô tô, biển kiểm soát 20R1-2298, đổ nghiêng bên phải, quay ngang mặt đường, đầu xe quay về phía mép đường chuẩn, tâm trục bánh trước nằm trên lề đất cách mép đường chuẩn là 0,3 m, trục bánh sau nằm trên lòng đường cách điểm (2) 4,7 m, cách mép đường chuẩn 0,3 m.

- Ký hiệu (4) là vùng mảnh nhựa vỡ nằm dải rác trên lòng đường và lề đất có hình thù không xác định được kích thước (17,5x3,0) m, có tâm trùng mép đường chuẩn cách tâm bánh sau (3) là 2,7 m.

- Ký hiệu (5) là tử thi nằm trên lề đất, song song với mép đường chuẩn, đầu tử thi quay về phía Thái Nguyên cách tâm (4) là 7,1 m, cách mép đường chuẩn là 3,5 m, gót chân phải tử thi là cách mép đường chuẩn là 3,6 m, cách mốc cố định là 3,7 m.

- Ký hiệu (6) là xe ô tô, biển kiểm soát 29D-084.13 đã chết máy trên lề đất, đầu xe quay hướng Tuyên Quang, trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 0,3 m, trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 0,3 m, cách mốc cố định là 114,6 m.

- Ký hiệu (7) là vết trượt cỏ đất, nằm trên lề đất bên trái đường hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang, điểm đầu cách mép đường chuẩn là 06 m, điểm cuối trùng với mép đường trái hướng Thái Nguyên - Tuyên Quang, điểm đầu (1) cách biển cảnh báo W207B là 33,2 m; tâm đường rẽ ĐT 264 cách mốc cố định là 52,3 m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tại nạn là xe ô tô, nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 29D-084.13 trên xe có các dấu vết: Góc trên cùng bên phải kính chắn gió phía trước có dán tem chứng nhận kiểm định có giá trị đến ngày 19/10/2021 và tem phí bảo trì đường bộ có giá trị đến ngày 20/10/2021; nứt vỡ T bộ phần kính chắn gió phía trước dưới cùng bên phải trong diện kích thước (1,8x0,61) m theo chiều từ dưới hướng lên trên, từ phải qua trái; mặt ca lăng phía trước tại vị trí giữa đèn pha phía trước bên phải và kính chắn gió phía trước bên phải bị bẹp méo đẩy từ ngoài vào trong, vùng bẹp méo có kích thước (33x15) cm, tâm vùng bẹp méo cao cách đất 01m 15; vỡ mất ốp nhựa ngoài cùng phía trước bên phải của đèn pha phía trước bên phải kích thước (10x22) cm; vỡ mất T bộ kính chắn gió cửa phụ phía trước bên phải; vỡ mất T bộ gương chiếu hậu bên phải; T bộ cánh cửa phía trước bên phải bị bẹp méo biến dạng đẩy theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong không đóng được cửa; vỡ mất ốp nhựa bên ngoài đèn sương mù bên phải phía trước; cửa bên trái, phải, cửa cốp xe còn nguyên niêm phong.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tại nạn là xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng, biển kiểm soát 20R1-2298, trên xe có các dấu vết: Gãy rời cổ xe; mặt nạ phía trước có vết mài trượt nhựa, diện kích thước (12x10) cm; tại vị trí trên cùng cánh yếm bên phải có vết mài trượt nhựa diện kích thước (14 x7) cm, cánh yếm bên phải bị bật khỏi khớp nhựa; gãy cánh yếm bên trái; vỡ mất hai mặt gương trái và phải; để chân phía trước bên phải có vết mài trượt cao su hở kim loại bị cong vênh biến dạng theo chiều từ dưới lên trên 04 cm so với vị trí ban đầu; cần số và phanh bên trái bị cong vênh đẩy từ ngoài vào trong 04 cm so với vị trí ban đầu; vỡ mất T bộ ốp

nhựa sườn bên trái; để chân người ngồi lái bên trái bị gập gãy theo chiều từ ngoài vào trong.

* Kết quả khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị K thể hiện: Miệng có dịch máu chảy ra, vùng giữa trán có vết dập rách da có dạng hình sao kích thước (06x4,5) cm; vùng chẩm trái cách sau gốc tai trái 06 cm, có khối sưng lề kích thước (09x07) cm; mũi và gò má trái xây xát màu trượt da kích thước (08x04) cm; vùng bụng phải có vết xây xát mài trượt da trong diện tích (28x13) cm; mặt ngoài đùi trái có vết bầm tím rải rác, vùng gai chậu trước bên trái có vết xây xát da kích thước (20x7,5) cm; nếp gấp khửu tay trái có vết bầm tím, kích thước (07x03) cm; mặt trong có bầm xây xước da bầm tím kích thước (08,5x05) cm; mặt trước cẳng trái có hai vết rách lóc da cơ, kích thước (08x07) cm và (05x03) cm; mắt cá ngoài chân phải xây xát da kích thước (05x03) cm; gãy cung trước xương sườn số 2,3,4,5 bên phải và 2,3 bên trái; gãy cung bên xương sườn số 6, 7, 8, 9, 10, 11 bên trái; hai phổi dập rách rải rác; khoang ngực hai bên có nhiều máu không đông; dập vỡ các tạng trong bụng; ổ bụng có nhiều máu không đông; gãy đầu dưới hai xương cẳng tay trái; gãy phức tạp 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị K. Tại Kết luận số 1472/KL-KTHS ngày 08/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Nguyên nhân chết của bà K: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy nhiều xương sườn, hai phổi dập rách, khoang ngực hai bên có nhiều máu, dập vỡ các tạng trong ổ bụng, ổ bụng có nhiều máu, gãy hai xương cẳng tay trái.

Nguyên nhân chết: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1961, trú tại xã PX, huyện ĐT bị đa chấn thương, gãy xương cẳng tay trái, gãy xương cẳng chân trái, chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực, chấn thương bụng kín, vỡ các tạng và chảy tụ máu trong ổ bụng, sốc đa chấn thương dẫn đến chết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của cháu Vũ Xuân T3. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 931/TgT ngày 22/12/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Nguyên, kết luận thương tích của cháu Thế: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy đầu trên xương đùi trái, gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân trái, gãy xương gót, hiện tại có 01 vết sẹo phần mềm kích thước lớn, 03 sẹo phần mềm kích thước trung bình và 02 sẹo phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích hiện tại là 44%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự: Tại thời điểm tháng 10/2021, chi phí sửa chữa, phục hồi đối với 02 phương tiện gây ra vụ tai nạn giao thông trên: Chi phí sửa chữa, phục hồi xe ô tô, biển kiểm soát 29D-084.13, nhãn hiệu Suzuki là 10.450.000 đồng.

Chi phí sữa chửa, phục hồi xe mô tô, biển kiểm soát 20R1-2298, nhãn hiệu Yamaha là 5.890.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên xét xử bị cáo DƯƠNG VĂN T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo DƯƠNG VĂN T 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/4/2022, bị cáo DƯƠNG VĂN T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Trong vụ án này, bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, bị cáo có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định, nhưng lại điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho đại diện bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt tù. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; đại diện bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và đề nghị cho bị cáo hưởng án treo. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng chuyển mức hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng thủ tục quy định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/5/2021, bị cáo DƯƠNG VĂN T có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định, đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29D-084.13 trong tình trạng có sử dụng rượu. Khi bị cáo đi đến khu

vực ngã ba KN, thuộc xóm 1, xã PX, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, do không làm chủ tốc độ, bị cáo đã đâm va vào phía sau xe mô tô của bà Nguyễn Thị K điều khiển, phía sau chở cháu Vũ Xuân T3, làm bà K, cháu T3 và xe mô tô đổ văng xuống đường. Hậu quả bà K tử vong tại chỗ, cháu T3 bị thương phải đưa đi Bệnh viện cấp cứu, qua giám định tỷ lệ thương tật của cháu Thế là 44%. Sau khi gây tai nạn Cơ quan Công an đã đo nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo là 0,757mg/L.

Với hành vi nêu trên, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, tuy nhiên năm 2018 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính, đến nay đã thi hành xong; bị cáo điều khiển xe ô tô có Giấy phép lái xe theo quy định. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho đại diện bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Biên lai thu nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, điều này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo; bị cáo có Đơn xin cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận, đại diện bị hại tiếp tục có Đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, đây là những tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, lần phạm tội này với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hại cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, chính trị, trật tự an T xã hội. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người lần đầu phạm tội, ăn năn hối cải, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo DƯƠNG VĂN T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST, ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên về mức hình phạt tù như sau:

1. Tuyên bố bị cáo DƯƠNG VĂN T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo DƯƠNG VĂN T **36** (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **60** (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Giao bị cáo Dương Văn T cho Ủy ban nhân dân xã VA, huyện UH, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

3. Ghi nhận bị cáo DƯƠNG VĂN T đã nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0001858, ngày 27/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí. Bị cáo DƯƠNG VĂN T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST, ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án 30/5/2022./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện ĐT;
- Công an huyện ĐT;
- VKSND huyện ĐT;
- Chi cục THADS huyện ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hồng Giang